

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 15039
Ngày: 4/5/15
Chuyển: 
Lần hồ sơ số:

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT (MCK : TNC)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT

- ☐ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- ☐ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất sửa đổi lần thứ 5 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/04/2013;
- ☐ Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 27/04/2015,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT, Báo cáo thường niên năm 2014;

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014:

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán . Cụ thể một số chỉ tiêu sau:

1. Tổng tài sản : 332.604.942.510, VNĐ
2. Quỹ ĐTPT : 71.123.106.879, VNĐ
3. Lợi nhuận chưa phân phối : 23.975.498.202, VNĐ
4. Nợ Phải trả : 30.901.341.936, VNĐ
5. Vốn đầu tư của Chủ sở hữu : 192.500.000.000, VNĐ

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	21.372.943.146
2. Thuế TNDN	3.871.585.034
+ Thuế TNDN hiện hành	3.871.585.034
+ Thuế TNDN được miễn	0
+ Thuế TNDN hoãn lại	0
3. Lợi nhuận kế toán sau thuế ((1)-(2)-(3))	17.501.358.112
4. Lợi nhuận còn lại năm 2013	6.474.140.090
5. Phụ cấp HĐQT & BKS năm 2014	400.000.000
6. Trích quỹ ĐTPT (10% x (3-5))	1.710.135.811
7. Trích quỹ DPTC (5% x (3-5))	855.067.906
8. Trích quỹ khen thưởng (9% x (3-5))	1.539.122.230
9. Trích quỹ phúc lợi (6% x (3-5))	1.026.081.487
10. Chia cổ tức (5% x VDL)	9.625.000.000
11. Lợi nhuận còn lại 2014 để dự phòng năm 2015	8.820.090.768

Việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi đang chờ ý kiến thẩm định của Chủ sở hữu vốn Nhà nước, Đại Hội đồng cổ đông chấp thuận giao cho Hội Đồng Quản trị quyết định sau khi có ý kiến thẩm định của Chủ sở hữu vốn nhà nước và báo cáo tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2016.

+ Thời gian dự kiến chia cổ tức: Sau Đại Hội này, HĐQT sẽ gửi thông báo chốt quyền để nhận cổ tức, ngày dự kiến nhận được danh sách chốt quyền được lập bởi TTLKCKVN khoảng 30/5/2015 và công ty sẽ thực hiện chia cổ tức ngay sau đó. Thời gian dự kiến này có thể thay đổi tùy thuộc vào thực tế phát sinh tại công ty.

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 5. Thông qua kết quả hoạt động SXKD, tiền lương, tiền thưởng năm 2014 cụ thể như sau:

- + Tổng doanh thu: 98.770 triệu đồng
- + Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN: 21.160 triệu đồng
- + Nộp ngân sách: 9.280 triệu đồng
- + Tổng sản lượng khai thác (DRC): 1.322,98 tấn
- + Tiêu thụ cao su: Tổng sản lượng 1.245,69 tấn sản phẩm, trong đó:
 - Cao su SVR-3L: 863 tấn
 - Cao su RSS1-3: 382,69 tấn
 - Mủ tạp: 133 tấn
- + Gia công điều nhân:
 - Gia công: 2.788,62 tấn nguyên liệu
- + Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2014:

STT	Đơn vị	ĐVT	Lương sản phẩm			Lương chế độ, Phụ cấp độc hại	Tổng quỹ lương
			Sản lượng	Đơn giá	Thành tiền		
1	NTCS Hòa Bình 2				11,056,302,133	800,976,602	11,857,278,735
a	Mủ DRC & Mủ chén quy khô	Kg	13,362.00	2,074.40	11,028,298,133	800,976,602	829,274,735
	Hỗ trợ đơn giá VCTL	Kg	7,001.00	4,000.00	28,004,000		28,004,000
2	Nhà máy SCCS Bàu Non				1,056,840,042	124,495,683	1,181,335,725
a	Mủ SVR công ty	Kg	858,571.26	872.04	748,708,482	124,495,683	873,204,165
b	Mủ SVR gia công	Kg	389,055.00	792.00	308,131,560		308,131,560
3	NTCS Phong Phú				4,948,427,203	417,937,287	5,366,364,490
a	Mủ DRC & Mủ chén quy khô	Kg	409,828.00	12,074.40	4,948,427,203	417,937,287	5,366,364,490
4	Nhà máy SCCS Phong Phú				592,161,373	59,754,900	651,916,273
a	Mủ RSS công ty	Kg	417,619.00	1,207.44	504,249,885	59,754,900	564,004,785
b	Mủ RSS gia công	Kg	80,801.00	1,088.00	87,911,488		87,911,488
5	XI nghiệp CBNS Phước Hưng				5,796,229,234	174,629,712	5,970,858,946
6	XDCB NTCS Hòa Bình 2				4,829,232,946		4,829,232,946
7	XDCB NTCS Phong Phú				952,313,938		952,313,938
8	Văn phòng công ty				1,803,106,434	85,094,145	1,888,200,579
8.1	Mủ DRC & Mủ chén quy khô		1,323,190.00	1,263.60	1,671,982,884	85,094,145	1,757,077,029
8.2	Mủ SVR công ty		858,571.26	91.26	78,353,213		78,353,213
8.3	Mủ RSS công ty		417,619.00	126.36	52,770,337		52,770,337
9	Dự phòng khen thưởng				1,175,200,000	-	1,175,200,000

9.1	Mỏ DRC & Mỏ chén quy khô	1,323,190.00	702.00	928,900,000		928,900,000
9.2	Mỏ SVR công ty	858,571.26	50.70	43,500,000		43,500,000
9.3	Mỏ RSS công ty	417,619.00	70.20	29,300,000		29,300,000
9.4	XDCB NTCS Hòa Bình 2			144,900,000		144,900,000
9.5	XDCB NTCS Phong Phú			28,600,000		28,600,000
10	Ban TGD			1,127,343,466	27,879,538	1,155,223,004
11	Thư ký HĐQT			36,000,000		36,000,000
12	Nhà máy CBTACN Hưng Long			304,049,048	18,958,697	323,007,745
	Tổng cộng			33,677,205,817	1,709,726,564	35,386,932,381

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 6. Phê chuẩn kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 điều chỉnh như sau:

STT	Chỉ tiêu	KH 2014	KH 2014 điều chỉnh
01	Tổng doanh thu	119.000.000.000	93.279.000.000
02	Lợi nhuận trước thuế TNDN	27.000.000.000	15.000.000.000
03	Nộp ngân sách	8.000.000.000	5.000.000.000
04	Cổ tức dự kiến	800 đ/cp	500 đ/cp
05	DRC	1.460 tấn	1.167 tấn

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 7. Phê chuẩn phụ cấp Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát năm 2014 và kế hoạch năm 2015 như sau:

+ Năm 2014 là : 400.000.000, đồng

+ Năm 2015 là : 400.000.000, đồng

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 8. Phê chuẩn kế hoạch SXKD và đầu tư XDCB năm 2015 cụ thể như sau:

1. Kế hoạch 2015:

+ Sản lượng mỏ khai thác quy khô: 1.121, tấn

+ Doanh thu : 105, tỷ đồng

+ Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN : 3,8 tỷ đồng

+ Nộp ngân sách : 8,5 tỷ đồng

+ Tổng mức đầu tư : 20,951 tỷ đồng

+ Cổ tức dự kiến 2015 : từ 1% đến 3%VĐL

+ Tiền lương , tiền thưởng:

- Dự phòng khen thưởng : 997.078.000, đồng

- Quỹ tiền lương quản lý (VPCty) : 1.667.952.000, đồng

- Quỹ tiền lương sản xuất : 25.849.243.000, đồng
- Quỹ tiền lương Ban Tổng Giám đốc : 998.000.000, đồng
- Quỹ khen thưởng ban điều hành: 124.000.000, đồng

Cơ sở xây dựng quỹ tiền lương được dựa trên giá bán bình quân sản phẩm nhân (x) với tỷ lệ % và sản lượng sản xuất trong kỳ. Trong trường hợp giá bán và sản lượng thay đổi thì quỹ tiền lương kế hoạch sẽ thay đổi nhưng mức tiền lương thấp không được thấp hơn mức tiền lương kế hoạch; Mức tăng tối đa không vượt quá 130% tiền lương kế hoạch. (kèm theo bảng thuyết minh chi tiết trong biên bản). Quỹ tiền lương này không bao gồm tiền lương chế độ lễ, tết, phép, nghỉ việc riêng, vệ sinh phụ nữ, nghỉ cho con bú và phụ cấp độc hại;

+ Quỹ tiền lương trả cho Xí nghiệp Chế Biến Nông Sản Phước Hưng: Xí nghiệp xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch phù hợp với phương án SXKD năm 2015 được duyệt. Quỹ tiền lương thực hiện được quyết toán trên cơ sở lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận của năm trước liền kề sẽ điều chỉnh tăng, giảm theo các Nghị định của Chính Phủ và văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Lao động – TB và XH.

Tiền thưởng : Xí nghiệp được hưởng 80% số tiền trích quỹ khen thưởng theo quy định đối với phần lợi nhuận thực hiện thuộc hoạt động SXKD của xí nghiệp.

→ Giao HĐQT triển khai cho Ban Tổng Giám đốc công ty xây dựng quy chế và phương án trả lương cho từng đơn vị, bộ phận trong công ty; Áp dụng phương pháp trả lương theo hệ số lương theo công việc và hiệu quả SXKD và trình Hội đồng Quản trị công ty phê chuẩn.

→ Quỹ tiền lương thực hiện được quyết toán sau khi kết thúc niên độ tài chính;

Vấn đề này đang chờ ý kiến của Chủ sở hữu vốn Nhà nước thẩm định, vì vậy, HĐQT đề nghị Đại Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyền quyết định sau khi có kết quả thẩm định cụ thể.

+ Tiền thưởng:

- Việc áp dụng khen thưởng cho các đơn vị thực hiện theo quy chế khen thưởng của công ty. Việc xây dựng quy chế khen thưởng phải phù hợp với thực tiễn và bảo đảm tính công khai, minh bạch và công bằng;

- Việc khen thưởng đối với HĐQT chỉ áp dụng khi lợi nhuận thực hiện vượt so với lợi nhuận kế hoạch ; mức thưởng là 1% trên lợi nhuận vượt nhưng mức tối đa không quá 500.000.000, đồng (Năm trăm triệu đồng) hoặc theo quyết định của chủ sở hữu vốn nhà nước.

- Đối với Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng được trích tối đa không quá 1% lợi nhuận đạt được sau thuế TNDN để khen thưởng với điều kiện là phải hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Vấn đề này đang chờ ý kiến của Chủ sở hữu vốn Nhà nước thẩm định, Đại Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyền quyết định sau khi có kết quả thẩm định cụ thể.

2. Về đầu tư 2015:

Stt	Nội dung	ĐVT	KL	Giá trị KH	Ghi chú
A	NGUỒN VỐN DOANH NGHIỆP				
1	Các công trình XDCB năm 2014 chuyển sang năm 2015			1,170,000,000	
1	NTCS Hòa Bình 2			960,000,000	
	Xây tường rào xung quanh Nông trường	m	530.0	960,000,000	
2	XN CBNS Phước Hưng			210,000,000	
	Lợp lại mái nhà kho thành phẩm	m2	800.0	90,000,000	
	Mua mới đầu thổi máy bóc lụa	cái	2.0	120,000,000	
II	Các công trình đầu tư mới trong năm 2015			2,671,700,000	
1	NTCS Hòa Bình 2			1,526,600,000	
	Trang bị mới máy phun thuốc	cái	2.0	125,000,000	
	Làm hàng rào kẽm gai Đội 1, 2, 3	m	395.0	31,600,000	
	Nhà làm việc cơ giới	m2	20.0	50,000,000	
	Làm vòm mái che, nền xi măng Đội 3 và Đội XDCB	m2	240.0	72,000,000	
	Làm đường lộ 39,40,43,58,74,79,86,89,95,63,64,65	km	3.0	1,050,000,000	
	Đào mương chống lún chiếm lộ trồng mới 44,57,24,62,85, 90,95,88,96,71,72	m3	5,500.0	126,000,000	
	Lắp hồ bơm điện tích trồng mới	m3	3,200.0	72,000,000	
				105,000,000	
2	NTCS Phong Phú				
	Thay mới kính, ron cửa chính nhà Văn phòng	m2	3.0	500,000	
	Di dời đường dây điện chòi thùng	m	360.0	2,500,000	
	Làm sân bê tông trước nhà chứa mũ tạp	m2	24.0	6,000,000	
	Đào hồ tích mùn vườn cây năm 5	hố	8,000.0	64,000,000	
	Đào hồ tích mùn vườn cây năm 6 (50% DT còn lại)	hố	4,000.0	32,000,000	
				105,000,000	
3	Nhà máy chế biến mũ cao su Phong Phú				
	Xây tường, làm nền xung quanh chống tràn tại trạm XLNT	m3	1.0	5,000,000	
	Khoan giếng công nghiệp sâu từ 60 - 80m	giếng	1.0	100,000,000	
				25,100,000	
4	Nhà máy chế biến mũ cao su Bàu Non				
	Thay tôn nóc nhà xưởng chế biến mũ	m	20.0	2,000,000	
	Thay xà gỗ mái và nóc nhà xưởng chế biến mũ	m	100.0	9,000,000	
	Thay mới các tôn bị mục tại kho chứa mũ, xưởng gỗ	m	100.0	9,600,000	
	Thay tôn Fibrociment và xà gỗ gỗ nhà để rác nguy hại	m2	18.0	4,500,000	
				910,000,000	
5	XN CBNS Phước Hưng				
	Trang bị xe tải Hyundai 3.5 tấn	chiếc	1.0	480,000,000	
	Xe nâng Mitsubishi FD25T	chiếc	1.0	430,000,000	
6	Diện tích cao su xây dựng cơ bản				
	* Trong đó:				
6.1	NTCS Phong Phú		180.11	1,700,313,420	
	Chăm sóc năm 3	ha	92.46	901,550,955	

	Chăm sóc năm 4	ha	0.0	0
	Chăm sóc năm 5	ha	29.80	311,540,871
	Chăm sóc năm 6	ha	34.00	301,740,802
	Chăm sóc năm 7	ha	23.85	185,480,792
6.2	NTCS Hoà Bình 2	Ha.đ	881.480	24.402.024.079
	Vườn ương tum trần	ha	1.0	557,986,418
	Chăm sóc bầu 3 tầng lá	bầu	35,000.0	121,683,168
	Chăm sóc bầu 1 tầng lá	bầu	35,000.0	58,432,760
	Vườn nhân	ha	0.80	115,723,915
	Trồng mới	ha	300	18.181.187.652
	Chăm sóc năm 2	ha	102.97	1,296,685,826
	Chăm sóc năm 3	ha	117.93	1,102,566,576
	Chăm sóc năm 4	ha	101.07	807,220,149
	Chăm sóc năm 5	ha	94.80	882,429,639
	Chăm sóc năm 6	ha	90.00	744,386,577
	Chăm sóc năm 7	ha	71.21	521,040,914
	Chăm sóc năm 8	ha	1.70	12,680,485
	TỔNG CỘNG			29.944.037.499

+ Đối với các đơn vị trực thuộc: nguồn vốn để đầu tư được trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm trước đó liên kế sau khi trừ đi các khoản phải tính trừ chung trong công ty. Trong trường hợp đầu tư mang tính chiến lược cho dài hạn thì nguồn vốn đầu tư lấy từ QĐTPT và Tổng Giám đốc công ty xem xét quyết định và chịu trách nhiệm, lãnh đạo đơn vị trực thuộc phải trực tiếp tham gia vào từ giai đoạn đầu của dự án; Người phụ trách công tác đầu tư và tham mưu trong công tác đầu tư phải chịu mọi trách nhiệm trong việc thẩm định hoặc thuê thẩm định tính khả thi của dự án; nếu để xảy ra đầu tư lãng phí phải bồi thường.

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 9. Phê chuẩn chỉ định đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015:

Chi nhánh Công Ty TNHH Kiểm Toán BDO tại thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty trong các năm 2014 thể hiện đầy đủ năng lực và trách nhiệm của mình trong quá trình tác nghiệp. ĐHĐCĐ chấp thuận tiếp tục lựa chọn Chi nhánh Công Ty TNHH Kiểm Toán BDO tại Thành Phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2015 của công ty.

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 10. Chấp thuận việc Ông Lê Văn Lợi là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất năm 2015:

Nghị quyết này đã được 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Điều 11. Điều khoản thi hành:

Quyết Nghị này đã được đọc lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, được các cổ đông dự họp nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có giá trị thực hiện kể từ ngày 27/04/2015.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất ./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



Lê Văn Lợi



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

NGÀY 27 THÁNG 04 NĂM 2015

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015
NGÀY 27 THÁNG 04 NĂM 2015

I. Thời gian : Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 27/04/2015

II. Địa điểm: Hội trường A2- Văn Phòng Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất
- số 256 đường 27/4 - Phường Phước Hưng – Thành Phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -
Vũng tàu.

III. Thành phần:

+ Đoàn chủ tịch điều hành đại hội:

1. Ông Lê Văn Lợi - Chủ tịch đoàn
2. Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường – Thành viên
3. Ông Đỗ Khắc Tùng – Thành viên
4. Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm – Thành viên

+ Thư ký đại hội:

- Ông Ký Hữu Trí – Thư ký ghi biên bản.

+ Cổ đông tham dự:

Gồm: 20 cổ đông, đại diện cho 13.624.240 cổ phần, tương đương 70,78 %
tổng số cổ phần của công ty.

+ Ban Kiểm tra số lượng cổ đông:

1. Ông Hà Phú Quý - Trưởng Ban
2. Ông Lê Xuân Minh – Thành viên
3. Bà Lê Thị Kim Chi – Thành viên
4. Bà Lê Thị Ngọc Lan – Thành viên

+ Ban kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Mai Anh- Trưởng Ban
2. Ông Trần Hữu Trí – Thành viên
3. Bà Bùi Thị Thu Hồng- Thành viên

IV. Diễn tiến Đại hội:

Thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành Đại Hội, Ông Lê Văn Lợi gửi lời chào và
chúc sức khỏe toàn thể Quý vị cổ đông tham dự Đại hội; và sau đó trình bày báo
cáo thường niên và báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014 và lấy ý
kiến đóng góp của các cổ đông dự Đại hội.

Ý kiến của cổ đông Lê Tấn Mân :

- Có sai lệch số liệu về lao động trong báo cáo thường niên và báo cáo
kiểm toán 574 và 562

→ Ông Nhường giải thích : Do trong báo cáo thường niên lấy số lao động
bình quân đến 31/12/2014 trong đó có lao động tại Nhà máy chế biến
thức ăn gia súc Hưng long và XN chế biến gỗ Phước Trung. Còn trong
báo cáo kiểm toán chỉ lấy số liệu có mặt đến cuối kỳ.



BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

1/11

Đại Hội đã nhất trí thông qua Báo cáo thường niên và Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị do Ông Lê Văn Lợi trình bày với tỷ lệ chấp thuận là 100% cổ phần dự họp có quyền biểu quyết.

Sau đó, Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường trình bày về việc phê chuẩn kế hoạch SXKD năm 2014 điều chỉnh cụ thể như sau : Tại phiên họp Hội Đồng Quản trị ngày 14/07/2014, Hội đồng quản trị đã xem xét tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014, cân nhắc khả năng và diễn biến thị trường và quyết định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 phê chuẩn điều chỉnh KHSXKD 2014 như sau:

STT	Chỉ tiêu	KH 2014	KH 2014 điều chỉnh
01	Tổng doanh thu	119.000.000.000	93.279.000.000
02	Lợi nhuận trước thuế TNDN	27.000.000.000	15.000.000.000
03	Nộp ngân sách	8.000.000.000	5.000.000.000
04	Cổ tức dự kiến	800 đ/cp	500 đ/cp
05	DRC	1.460 tấn	1.167 tấn

Sau khi trình bày xong, Ông Nhường đề nghị Quý vị cổ đông đóng góp ý kiến và biểu quyết.

100% cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết chấp thuận thông qua việc điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2014 theo đề nghị của HĐQT tại các phiên họp ngày 14/07/2014.

Tiếp theo chương trình, theo yêu cầu của Đoàn Chủ Tịch, Ông Lê Như Sinh – Thay mặt Ban Tổng Giám đốc công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư XDCB và tiền lương năm 2014 và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông.

Đại Hội đã nhất trí thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD, đầu tư và tiền lương năm 2014 do ông Lê Như Sinh trình bày với tỷ lệ chấp thuận là 100% cổ đông dự họp có quyền biểu quyết. Gồm một số chỉ tiêu như sau:

- + Tổng doanh thu: 98.770 triệu đồng
- + Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN: 21.160 triệu đồng
- + Nộp ngân sách : 9.280 triệu đồng
- + Tổng sản lượng khai thác (DRC) : 1.322,98 tấn
- + Tiêu thụ cao su : Tổng sản lượng 1.245,69 tấn sản phẩm, trong đó :
 - Cao su SVR-3L : 863 tấn
 - Cao su RSS1-3 : 382,69 tấn
 - Mủ tạp : 133 tấn
- + Gia công điều nhân :
 - Gia công : 2.788,62 tấn nguyên liệu
- + Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2014:

STT	Đơn vị	ĐVT	Lương sản phẩm			Lương chế độ, Phụ cấp độc hại	Tổng quỹ lương
			Sản lượng	Đơn giá	Thành tiền		
1	NTCS Hòa Bình 2				11,056,302,133	800,976,602	11,857,278,735
a	Mủ DRC & Mủ chén quy khô	Kg	13,362.00	2,074.40	11,028,298,133	800,976,602	,829,274,735
	Hỗ trợ đơn giá VCTL	Kg	7,001.00	4,000.00	28,004,000		28,004,000
2	Nhà máy SCCS Bàu Non				1,056,840,042	124,495,683	1,181,335,725

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

2/11

a	Mũ SVR công ty	Kg	858,571.26	872.04	748,708,482	124,495,683	873,204,165
b	Mũ SVR gia công	Kg	389,055.00	792.00	308,131,560		308,131,560
3	NTCS Phong Phú				4,948,427,203	417,937,287	5,366,364,490
a	Mũ DRC & Mũ chén quy khô	Kg	409,828.00	12,074.40	4,948,427,203	417,937,287	5,366,364,490
4	Nhà máy SCCS Phong Phú				592,161,373	59,754,900	651,916,273
a	Mũ RSS công ty	Kg	417,619.00	1,207.44	504,249,885	59,754,900	564,004,785
b	Mũ RSS gia công	Kg	80,801.00	1,088.00	87,911,488		87,911,488
5	XI nghiệp CBNS Phước Hưng				5,796,229,234	174,629,712	5,970,858,946
6	XDCB NTCS Hòa Bình 2				4,829,232,946		4,829,232,946
7	XDCB NTCS Phong Phú				952,313,938		952,313,938
8	Văn phòng công ty				1,803,106,434	85,094,145	1,888,200,579
8.1	Mũ DRC & Mũ chén quy khô		1,323,190.00	1,263.60	1,671,982,884	85,094,145	1,757,077,029
8.2	Mũ SVR công ty		858,571.26	91.26	78,353,213		78,353,213
8.3	Mũ RSS công ty		417,619.00	126.36	52,770,337		52,770,337
9	Dự phòng khen thưởng				1,175,200,000	-	1,175,200,000
9.1	Mũ DRC & Mũ chén quy khô		1,323,190.00	702.00	928,900,000		928,900,000
9.2	Mũ SVR công ty		858,571.26	50.70	43,500,000		43,500,000
9.3	Mũ RSS công ty		417,619.00	70.20	29,300,000		29,300,000
9.4	XDCB NTCS Hòa Bình 2				144,900,000		144,900,000
9.5	XDCB NTCS Phong Phú				28,600,000		28,600,000
10	Ban TGD				1,127,343,466	27,879,538	1,155,223,004
11	Thư ký HĐQT				36,000,000		36,000,000
12	Nhà máy CBTACN Hưng Long				304,049,048	18,958,697	323,007,745
	Tổng cộng				33,677,205,817	1,709,726,564	35,386,932,381



THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2014

DVT : Triệu đồng

Stt	Nội dung	DVT	Khối lượng	Giá trị KH	Giá trị thực hiện 2014
	A	B	1	2	3
A	NGUỒN VỐN DOANH NGHIỆP				
I	Các công trình XDCB KH 2013 chuyển sang 2014			3,300.04	1,171.34
1	NTCS Hòa Bình 2	Cái		1,802.50	-
	Tường rào bao quanh Nông trường	m	500	402.50	-
	Làm đường lô 18-20	m	1,500.0	700.00	-
	Tu bổ đường lô 41-39, 43-44	m	1,500.0	700.00	-
2	Nhà máy sơ chế Cao su Phong Phú			1,157.54	1,061.34
	Xây kho thành phẩm và đường vào kho	m ²	162.0	1,045.54	1,045.54
	Làm đường bê tông ra trạm xử lý nước thải	m ²	187.0	42.00	-

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

3/11

	Làm đường xe vào đồ cùi 70m x 5m(đổ đất, làm công)	m ²	350.00	70.00	15.80
3	XN CBNS Phước Hưng			340.00	110.00
	Mua mới đầu thổi máy bóc lụa	Cái	2.0	100.00	
	Lợp lại mái nhà kho thành phẩm	m ²	800.0	96.00	-
	Lợp lại mái nhà kho nguyên liệu(TH 650m ² và trần nhà VP làm việc 76 m ²)	m ²	1,200.0	144.00	110.00
II	Các công trình đầu tư mới trong năm 2014			10,345.32	10,198.97
1	NTCS Hòa Bình 2			500.00	80.00
	Hàng rào kẽm gai Đội 2	m	1,500.0	500.00	-
	San lấp hồ bơm và đào mương các lô trồng mới				80.00
2	NTCS Phong Phú			63.80	
	Đào hồ tích mùn vườn cây năm 4	ha	29,8	28.80	-
	Đào hồ tích mùn 50% diện tích năm thứ 5	ha	35.0	35.00	-
3	Đầu tư xây dựng cơ bản vườn cây cao su 2014		758.27	9,781.52	10,118.97
	* Trong đó:			-	
3.1	NTCS Phong Phú	ha	180.11	1,597.99	1,551.92
	Trồng mới	ha	-	-	
	Chăm sóc năm 2	ha	92.46	971.79	
	Chăm sóc năm 3	ha	-	-	
	Chăm sóc năm 4	ha	29.80	218.91	
	Chăm sóc năm 5	ha	34.00	249.55	
	Chăm sóc năm 6	ha	23.85	157.75	
3.2	NTCS Hoà Bình 2	ha	578.16	8,183.53	8,567.05
	Vườn ương	ha	1.25	582.73	
	Vườn nhân	ha	0.80	84.91	
	Hạng mục bầu 1 tầng lá	bầu	35,000.00	37.01	
	Hạng mục bầu 3 tầng lá	bầu	3,000.00	5.34	
	Trồng mới	ha	97.70	3,551.08	
	Chăm sóc năm 2	ha	117.93	1,188.35	
	Chăm sóc năm 3	ha	101.07	824.91	
	Chăm sóc năm 4	ha	96.50	693.33	
	Chăm sóc năm 5	ha	90.00	732.65	
	Chăm sóc năm 6	ha	71.21	471.71	
	Chăm sóc năm 7	ha	1.70	11.51	
	Tổng vốn đầu tư (I + II):			13,645.36	11,370.31

- Tổng vốn đầu tư XDCB năm 2014: 13.645.360.000 đồng

- Thực hiện năm 2014: 11.370.310.000 đồng

Trong đó:

+ Cao su: 10.118.970.000 đồng

+ Đầu tư XDCB khác: 1.251.340.000 đồng

Theo yêu cầu của Đoàn Chủ tịch, Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường mời Ông Lê Như Sinh trình bày báo cáo đánh giá giám sát cán bộ quản lý năm 2014.

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

4/11

Sau khi ông Lê Như Sinh trình bày xong, ông Nhường lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông.

Đại Hội đã nhất trí thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và báo cáo đánh giá giám sát cán bộ quản lý năm 2014 với tỷ lệ 100% cổ phần dự họp có quyền biểu quyết.

Tiếp theo, Ông Lê Như Sinh trình bày Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2015 và lấy ý kiến, biểu quyết thông qua:

1. Kế hoạch 2015:

- + Sản lượng mỏ khai thác quy khô: 1.121, tấn
- + Doanh thu: 105, tỷ đồng
- + Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN: 3,8 tỷ đồng
- + Nộp ngân sách: 8,5 tỷ đồng
- + Tổng mức đầu tư: 20,951 tỷ đồng
- + Cổ tức dự kiến 2015: từ 1% đến 3%VĐL
- + Tiền lương, tiền thưởng (kèm kế hoạch chi tiết):
 - Dự phòng khen thưởng: 997.078.000, đồng
 - Quỹ tiền lương quản lý (VP Cty): 1.667.952.000, đồng
 - Quỹ tiền lương sản xuất: 25.849.243.000, đồng
 - Quỹ tiền lương Ban Tổng Giám đốc: 998.000.000, đồng
 - Quỹ khen thưởng ban điều hành: 124.000.000, đồng

Cơ sở xây dựng quỹ tiền lương được dựa trên giá bán bình quân sản phẩm nhân (x) với tỷ lệ % và sản lượng sản xuất trong kỳ. Trong trường hợp giá bán và sản lượng thay đổi thì quỹ tiền lương kế hoạch sẽ thay đổi nhưng mức tiền lương thấp không được thấp hơn mức tiền lương kế hoạch; Mức tăng tối đa không vượt quá 130% tiền lương kế hoạch. (kèm theo bảng thuyết minh chi tiết trong biên bản). Quỹ tiền lương này không bao gồm tiền lương chế độ lễ, tết, phép, nghỉ việc riêng, vệ sinh phụ nữ, nghỉ cho con bú và phụ cấp độc hại;

+ Quỹ tiền lương trả cho Xí nghiệp Chế Biến Nông Sản Phước Hưng: Xí nghiệp xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch phù hợp với phương án SXKD năm 2015 được duyệt. Quỹ tiền lương thực hiện được quyết toán trên cơ sở lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận của năm trước liền kề sẽ điều chỉnh tăng, giảm theo các Nghị định của Chính Phủ và văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Lao động – TB và XH.

Tiền thưởng: Xí nghiệp được hưởng 80% số tiền trích quỹ khen thưởng theo quy định đối với phần lợi nhuận thực hiện thuộc hoạt động SXKD của xí nghiệp.

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

5/11

500100
ÔNG T
Ổ PHÂN
AO SU
ỔNG NH
BÀ RIA

→ Giao HĐQT triển khai cho Ban Tổng Giám đốc công ty xây dựng quy chế và phương án trả lương cho từng đơn vị, bộ phận trong công ty; Áp dụng phương pháp trả lương theo hệ số lương theo công việc và hiệu quả SXKD và trình Hội đồng Quản trị công ty phê chuẩn.

→ Quỹ tiền lương thực hiện được quyết toán sau khi kết thúc niên độ tài chính; Vấn đề này đang chờ ý kiến của Chủ sở hữu vốn Nhà nước thẩm định, vì vậy, HĐQT đề nghị Đại Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyền quyết định sau khi có kết quả thẩm định cụ thể.

+ Tiền thưởng:

- Việc áp dụng khen thưởng cho các đơn vị thực hiện theo quy chế khen thưởng của công ty. Việc xây dựng quy chế khen thưởng phải phù hợp với thực tiễn và bảo đảm tính công khai, minh bạch và công bằng;

- Việc khen thưởng đối với HĐQT chỉ áp dụng khi lợi nhuận thực hiện vượt so với lợi nhuận kế hoạch; mức thưởng là 1% trên lợi nhuận vượt nhưng mức tối đa không quá 500.000.000, đồng (Năm trăm triệu đồng) hoặc theo quyết định của chủ sở hữu vốn nhà nước.

- Đối với Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng được trích tối đa không quá 1% lợi nhuận đạt được sau thuế TNDN để khen thưởng với điều kiện là phải hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Vấn đề này đang chờ ý kiến của Chủ sở hữu vốn Nhà nước thẩm định, vì vậy, Đại Hội đồng cổ đông giao cho HĐQT được quyền quyết định sau khi có kết quả thẩm định cụ thể.

2. Về đầu tư năm 2015 :

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2015

ĐVT : 1.000đ

Stt	Nội dung	ĐVT	KL	Giá trị KH	Ghi chú
A	NGUỒN VỐN DOANH NGHIỆP				
I	Các công trình XD CB năm 2014 chuyển sang năm 2015			1,170,000,000	
1	NTCS Hòa Bình 2			960,000,000	
	Xây tường rào xung quanh Nông trường	m	530.0	960,000,000	
2	XN CBNS Phước Hưng			210,000,000	
	Lợp lại mái nhà kho thành phẩm	m2	800.0	90,000,000	
	Mua mới đầu thổi máy bóc lụa	cái	2.0	120,000,000	
II	Các công trình đầu tư mới trong năm 2015			2,671,700,000	
1	NTCS Hòa Bình 2			1,526,600,000	
	Trang bị mới máy phun thuốc	cái	2.0	125,000,000	

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

6/11

	Làm hàng rào kẽm gai Đội 1, 2, 3	m	395.0	31,600,000
	Nhà làm việc cơ giới	m2	20.0	50,000,000
	Làm vòm mái che, nền xi măng Đội 3 và Đội XDCB	m2	240.0	72,000,000
	Làm đường lô 39,40,43,58,74,79,86,89,95,63,64,65	km	3.0	1,050,000,000
	Đào mương chống lún chiếm lô trồng mới 44,57,24,62,85, 90,95,88,96,71,72	m3	5,500.0	126,000,000
	Lắp hồ bom điện tích trồng mới	m3	3,200.0	72,000,000
2	NTCS Phong Phú			105,000,000
	Thay mới kính, ron cửa chính nhà Văn phòng	m2	3.0	500,000
	Di dời đường dây điện chòi thùng	m	360.0	2,500,000
	Làm sân bê tông trước nhà chứa mũ tạp	m2	24.0	6,000,000
	Đào hồ tích mùn vườn cây năm 5	hố	8,000.0	64,000,000
	Đào hồ tích mùn vườn cây năm 6 (50% DT còn lại)	hố	4,000.0	32,000,000
3	Nhà máy chế biến mũ cao su Phong Phú			105,000,000
	Xây tường, làm nền xung quanh chống tràn tại trạm XLNT	m3	1.0	5,000,000
	Khoan giếng công nghiệp sâu từ 60 - 80m	giếng	1.0	100,000,000
4	Nhà máy chế biến mũ cao su Bàu Non			25,100,000
	Thay tôn nóc nhà xưởng chế biến mũ	m	20.0	2,000,000
	Thay xà gỗ mái và nóc nhà xưởng chế biến mũ	m	100.0	9,000,000
	Thay mới các tôn bị mục tại kho chứa mũ, xưởng gỗ	m	100.0	9,600,000
	Thay tôn Fibrociment và xà gỗ gỗ nhà để rác nguy hại	m2	18.0	4,500,000
5	XN CBNS Phước Hưng			910,000,000
	Trang bị xe tải Hyundai 3.5 tấn	chiếc	1.0	480,000,000
	Xe nâng Mitsubishi FD25T	chiếc	1.0	430,000,000
6	Diện tích cao su xây dựng cơ bản			
	* Trong đó:			
6.1	NTCS Phong Phú		180.11	1,700,313,420
	Chăm sóc năm 3	ha	92.46	901,550,955
	Chăm sóc năm 4	ha	0.0	0
	Chăm sóc năm 5	ha	29.80	311,540,871
	Chăm sóc năm 6	ha	34.00	301,740,802
	Chăm sóc năm 7	ha	23.85	185,480,792
6.2	NTCS Hoà Bình 2	Ha.đ	881.480	24,402,024,079
	Vườn ương tum trần	ha	1.0	557,986,418
	Chăm sóc bầu 3 tầng lá	bầu	35,000.0	121,683,168
	Chăm sóc bầu 1 tầng lá	bầu	35,000.0	58,432,760
	Vườn nhân	ha	0.80	115,723,915
	Trồng mới	ha	300	18,181,187,652
	Chăm sóc năm 2	ha	102.97	1,296,685,826
	Chăm sóc năm 3	ha	117.93	1,102,566,576
	Chăm sóc năm 4	ha	101.07	807,220,149
	Chăm sóc năm 5	ha	94.80	882,429,639
	Chăm sóc năm 6	ha	90.00	744,386,577
	Chăm sóc năm 7	ha	71.21	521,040,914
	Chăm sóc năm 8	ha	1.70	12,680,485
	TỔNG CỘNG			29,944,037,499

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

+ Đối với các đơn vị trực thuộc: nguồn vốn để đầu tư được trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm trước đó liền kế sau khi trừ đi các khoản phải tính trừ chung trong công ty. Trong trường hợp đầu tư mang tính chiến lược cho dài hạn thì nguồn vốn đầu tư lấy từ QĐTPT và Tổng Giám đốc công ty xem xét quyết định và chịu trách nhiệm, lãnh đạo đơn vị trực thuộc phải trực tiếp tham gia vào từ giai đoạn đầu của dự án; Người phụ trách công tác đầu tư và tham mưu trong công tác đầu tư phải chịu mọi trách nhiệm trong việc thẩm định hoặc thuê thẩm định tính khả thi của dự án; nếu để xảy ra đầu tư lãng phí phải bồi thường.

→ Ý kiến của cổ đông Lê Tấn Mẫn (nắm giữ 10.000, cp) : Mục tiêu lợi nhuận và thuế TNDN năm 2015 quá thấp so với thực hiện 2014. Vậy đề nghị bỏ quỹ khen thưởng Ban điều hành (vì mục tiêu đi xuống tại sao lại khen thưởng cho ban điều hành)

Mục tiêu đặt ra cho năm 2015 là quá thấp, đề nghị giảm việc khen thưởng đối với HĐQT khi lợi nhuận vượt kế hoạch ở mức 0,3% (nhưng không quá 200 triệu đồng) thay vì 1% (không quá 500 triệu đồng) như đề xuất ban đầu.

Cần chấn chỉnh lại công tác điều hành vì kết quả kinh doanh đáng báo động (lợi nhuận SXKD năm 2014 giảm gần 8 lần so với 2013.

Thu nhập khác (chủ yếu từ hoạt động thanh lý vườn cây cao su) là nỗi lo lớn. Chúng ta bán con cá câu chứ không bán cái cần câu). Vì vậy, đến một ngày nào đó liệu chúng ta còn có vườn cao su để thanh lý hay không?

+ Ông Nhường trả lời:

- Việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm phải được căn cứ trên thực tế diễn biến thị trường, cũng như các yếu tố tác động tích cực và tiêu cực; chủ quan và khách quan... Sau đó các phòng ban lập chi tiết khoản mục đem lại doanh thu, lợi nhuận.. từ đó tổng hợp thành bản kế hoạch với tinh thần là kế hoạch đó phải mang tính trung bình tiên tiến đòi hỏi tất cả người lao động, ban quản lý, điều hành công ty phải nỗ lực và sáng tạo để hoàn thành.

Trong điều kiện hiện nay, nếu như chúng ta có xem xét và nắm bắt trong toàn ngành cao su thì chúng ta sẽ thấy rõ sự suy giảm so với năm 2014.

- Về quỹ khen thưởng Ban điều hành: Tuy công ty chúng ta là công ty cổ phần, nhưng có vốn nhà nước chi phối 51%, trong hiện tại vẫn theo cơ chế công ty nhà nước. Đến ngày 1/7/2015 khi Luật Doanh Nghiệp 2014 có hiệu lực thì công ty mới không thuộc công ty nhà nước. Chính vì vậy, việc lập quỹ khen thưởng này là theo cơ chế tiền lương của công ty nhà nước và đã được ý kiến của Chủ sở hữu vốn nhà nước.

- Về khen thưởng HĐQT : Tuy kế hoạch đưa ra như vậy, nhưng hàng năm, việc khen thưởng HĐQT được thực hiện theo Quyết định của Chủ sở hữu vốn Nhà nước; Quyết định này căn cứ trên cơ sở đánh giá, xếp loại của các sở ngành đối với HĐQT công ty và theo quy chế khen thưởng chung của Bộ Tài Chính. Cụ thể năm 2014, mức chi chỉ khoảng hơn 100 triệu đồng.

- Về việc thanh lý vườn cây : Ban lãnh đạo công ty rất đồng ý đến ý nhắc nhở của cô đồng là chúng ta chỉ bán con cá câu chứ không bán cần câu! Tuy nhiên, chúng ta cũng cần suy nghĩ rằng nếu như cái cần câu của chúng ta bị hư hỏng do thiên tai thì chúng ta có bán hay cứ để đó chấp nhận câu không có con cá nào. Trong khi chúng ta bán cái cần câu hư đó đi để đầu tư lại một cái cần câu mới sẽ câu được con cá lớn(năng suất cao) thì chắc chắn rằng hiệu quả hơn. Trừ khi chúng ta bán cần câu hư đó và ăn mất vốn luôn thì đáng báo động thật. Vườn cây của chúng ta sau 2 cơn bão năm 12/2006 và 01/04/2012 đã làm gãy đổ và hư hại đến trên 40%, vì vậy, năng suất vườn cây rất thấp thậm chí dưới 700kg/ha/năm trong 3 năm liên tiếp. Cho nên, việc thanh lý dần là hợp lý để trồng tái canh.

Ý kiến cổ đông Nguyễn Hữu Quế :

Về việc báo cáo đánh giá giám sát cán bộ quản lý chưa phù hợp đối với lực lượng bảo vệ, quản lý Nông trường Hoà Bình 2.

Chưa chỉ đạo công nhân giao mủ dây là sai?

Ông Nhường trả lời : Do vấn đề nêu ra thuộc vào trách nhiệm giải quyết của Ban Tổng Giám Đốc, đề nghị Ban Tổng Giám đốc trả lời cụ thể tại cuộc họp giao ban.

Ý kiến của cổ đông Nguyễn Thanh Sứ:

Do tình trạng thiếu lao động, công ty có dự định cho thuê hoặc khoán hộ hay không?

Kế hoạch 2016-2020 công ty có ý định chuyển đổi cây trồng hoặc đa dạng ngành nghề hay không?

Ông Sinh trả lời :

Năm 2015, công ty đã xem xét thay đổi chế độ cạo nên không xảy ra tình trạng thiếu lao động. Về lâu về dài, ý kiến VRG cũng đã có kế hoạch cạo d/5 và d/6.

Việc thay đổi cây trồng phải chờ xin ý kiến chủ sở hữu vốn.

Về đa dạng hoá ngành nghề, HĐQT công ty sẽ xem xét và thảo luận tại phiên họp HĐQT quý 3 năm 2015 và công bố công khai trên website công ty.

Ý kiến cổ đông nhận UQ Trần Thị Thanh Tâm (CMND : 271552986 do Công AN Đồng Nai cấp ngày 16/11/2013) : Các đơn vị uỷ quyền Công Ty CPĐT Toàn Việt (nắm giữ 929.200,cp, CN Công Ty TNHH Quảng cáo Mặt Vàng 33.750cp và Công Ty TNHH Đầu tư và TM Thiên Hải 181.360 cp.

- Hãy cho biết tỷ lệ nắm giữ của công ty trong Công Ty Baria- Serece và công ty có ý định thoái vốn này không?

Ông Nhường trả lời :

→ Tỷ lệ cổ phần của Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất trong Công Ty Baria- Serece là 12%

→ Hiện nay, công ty chưa nhận được ý kiến nào từ Chủ sở hữu về việc thoái vốn của Công ty cổ phần cao su Thống Nhất tại công ty Baria- Serece.

Sau khi trả lời, ông Nhường hỏi ý kiến các cổ đông có ý kiến gì khác? Không có ý kiến nào khác.

Đại Hội nhất trí thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015 cũng như những đề xuất do Ông Lê Như Sinh trình bày với tỷ lệ chấp thuận là 100% cổ phần dự họp có quyền biểu quyết.

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015



nhường

Chức

9/11

Tiếp theo, Ông Nhường mời Ông Nguyễn Ngọc Tuấn công bố báo cáo Ban Kiểm Soát năm 2014.

Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2011-2015 lên trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014, sau đó lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Đại Hội đã nhất trí thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2014 do Ông Nguyễn Ngọc Tuấn trình bày với tỷ lệ chấp thuận là 100% cổ phần dự họp có quyền biểu quyết.

Liên tục chương trình, Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường mời Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm – Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Phó Phòng Kế Toán – Tài vụ công ty trình bày các vấn đề:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán;
- Phân phối lợi nhuận năm 2014;
- Phê chuẩn phụ cấp Hội Đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát năm 2014 và dự kiến mức phụ cấp năm 2015;

Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm đã trình bày từng vấn đề và lấy ý kiến đóng góp của các cổ đông cho từng vấn đề.

Đại Hội đồng cổ đông đã chấp thuận thông qua từng vấn đề được nêu với tỷ lệ 100% cổ phần tham dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận. Cụ thể như sau:

→ Chấp thuận thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán;

→ Chấp thuận việc phân phối lợi nhuận năm 2014, cụ thể như sau:

1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	21.372.943.146
2. Thuế TNDN	3.871.585.034
+ Thuế TNDN hiện hành	3.871.585.034
+ Thuế TNDN được miễn	0
+ Thuế TNDN hoãn lại	0
3. Lợi nhuận kế toán sau thuế ((1)-(2)-(3))	17.501.358.112
4. Lợi nhuận còn lại năm 2013	6.474.140.090
5. Phụ cấp HĐQT & BKS năm 2014	400.000.000
6. Trích quỹ ĐTPT (10% x (3-5))	1.710.135.811
7. Trích quỹ DPTC (5% x (3-5))	855.067.906
8. Trích quỹ khen thưởng (9% x (3-5))	1.539.122.230
9. Trích quỹ phúc lợi (6% x (3-5))	1.026.081.487
10. Chia cổ tức (5% x VDL)	9.625.000.000
11. Lợi nhuận còn lại 2014 để dự phòng năm 2015	8.820.090.768

Việc trích quỹ khen thưởng, phúc lợi đang chờ ý kiến thẩm định của Chủ sở hữu vốn Nhà nước, Đại Hội đồng cổ đông chấp thuận giao cho Hội Đồng Quản trị quyết định sau khi có ý kiến thẩm định của Chủ sở hữu vốn nhà nước và báo cáo tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2016.

+ Thời gian dự kiến chia cổ tức : Sau Đại Hội này, HĐQT sẽ gửi thông báo chốt quyền để nhận cổ tức, ngày dự kiến nhận được danh sách chốt quyền được lập bởi TTLKCKVN khoảng 30/5/2015 và công ty sẽ thực hiện chia cổ tức ngay sau đó. Thời gian dự kiến này có thể thay đổi tùy thuộc vào thực tế phát sinh tại công ty.

→ Chấp thuận phê chuẩn phụ cấp Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát năm 2014 và kế hoạch năm 2015 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội chấp thuận thông qua, cụ thể như sau:

- Năm 2014 là : 400.000.000, đồng
- Năm 2015 là : 400.000.000, đồng

Tiếp theo, Ông Nguyễn trình bày về việc chỉ định đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính niên độ 2015 :

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát công ty, Chi nhánh Công Ty TNHH Kiểm Toán BDO tại thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty trong các năm 2014 thể hiện đầy đủ năng lực và trách nhiệm của mình trong quá trình tác nghiệp. Vì vậy, đề nghị ĐHĐCĐ chấp thuận tiếp tục lựa chọn Chi nhánh Công Ty TNHH Kiểm Toán BDO tại Thành Phố Hồ Chí Minh thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2015 của công ty.

Đại Hội đồng cổ đông đã chấp thuận thông qua từng vấn đề được nêu với tỷ lệ 100% cổ phần dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận

Tiếp theo, Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông trình bày Tờ trình về việc Phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng Quản trị tiếp tục kiêm nhiệm Tổng Giám đốc công ty năm 2015.

Đại Hội đồng cổ đông đã chấp thuận thông qua vấn đề được nêu với tỷ lệ 100% cổ phần tham dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận

Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông mời ông Ký Hữu Trí – Thư ký ghi biên bản Đại Hội đọc biên bản Đại Hội và các Nghị quyết của Đại Hội.

Đại Hội đã nhất trí thông qua toàn văn biên bản đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Bước sang phần kết thúc Đại Hội, Ông Lê Văn Lợi phát biểu bế mạc Đại hội.

Biên Bản được kết thúc vào lúc 11giờ 30phút cùng ngày và được lập thành 10 bộ chính, mỗi bộ gồm 11(mười một) trang và đã được các thành viên Đoàn Chủ tịch kiểm tra và ký tên.

Biên bản này sẽ được gửi theo quy định của Điều lệ Tổ Chức và Hoạt động của công ty./

ĐOÀN CHỦ TỊCH :



Nguyễn Hữu Mạnh Nhưông



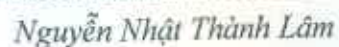
CHỦ TỊCH ĐOÀN



LÊ VĂN LỢI



Đỗ Khắc Tùng



Nguyễn Nhật Thành Lâm

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015

11/11

